CTCP Chiếu xạ An Phú (UPCOM: APC)

FireAnt

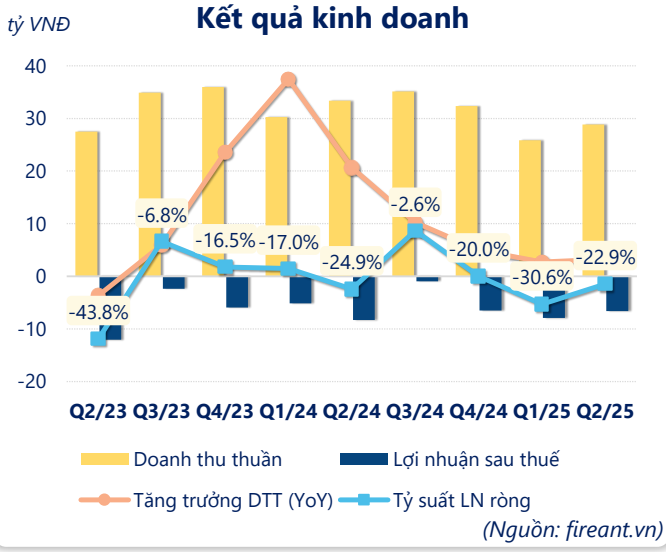
Ngày 30/06/2025	8,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.8%	**-3.6%**	**22.7%**

ROE Q2/25: **-3.9%** | +/- YoY ▼ 0.2%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	28.9 tỷ VNĐ	▲ 3.00 ▲ 11.5%	▼ 4.50 ▼ 13.6%
LN gộp	5.33 tỷ VNĐ	▲ 2.29 ▲ 75.4%	▼ 0.83 ▼ 13.5%
LN thuần	-6.80 tỷ VNĐ	▲ 1.13 ▲ 14.2%	▲ 1.50 ▲ 18.0%
LN sau thuế	-6.61 tỷ VNĐ	▲ 1.32 ▲ 16.6%	▲ 1.70 ▲ 20.4%

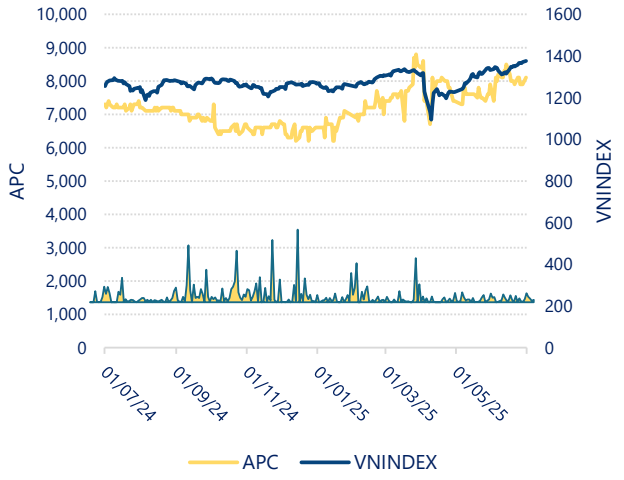
	6T 2025	YoY
DT thuần	54.7 tỷ VNĐ	▼ 8.90 ▼ 14.0%
LN gộp	8.37 tỷ VNĐ	▼ 5.63 ▼ 40.3%
LN thuần	-14.7 tỷ VNĐ	▼ 0.70 ▼ 5.4%
LN sau thuế	-14.5 tỷ VNĐ	▼ 1.00 ▼ 8.0%

Kết quả kinh doanh



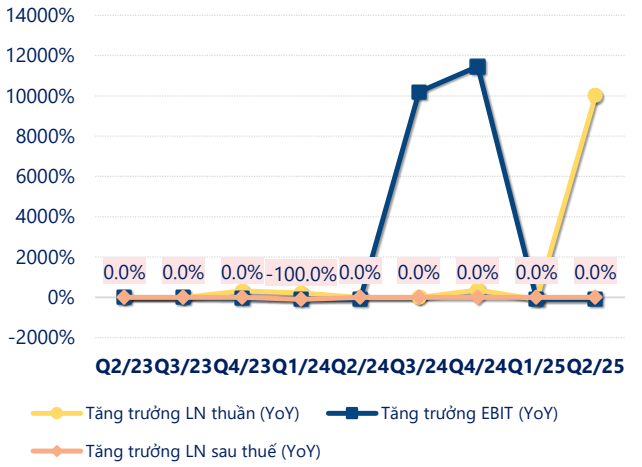
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



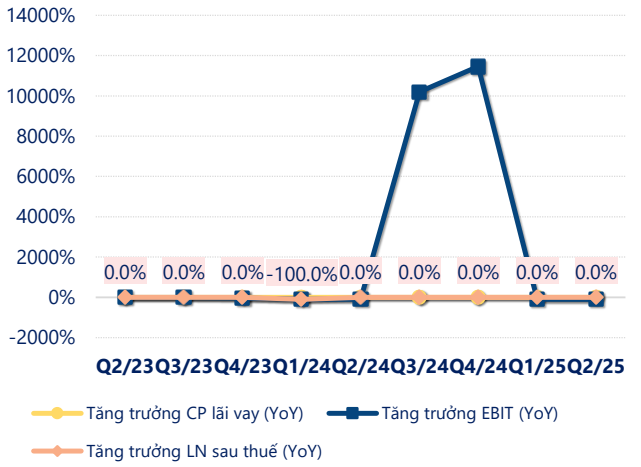
CTCP Chiếu xạ An Phú (UPCOM: APC)

Tăng trưởng lợi nhuận



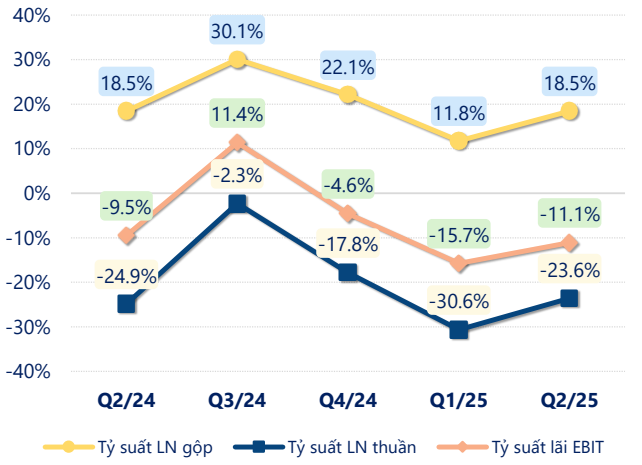
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



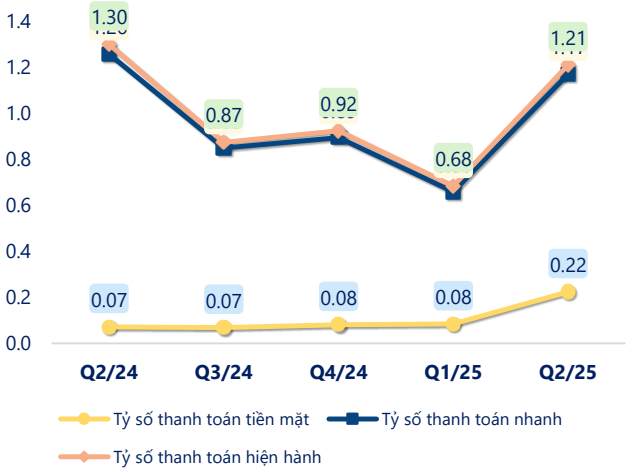
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



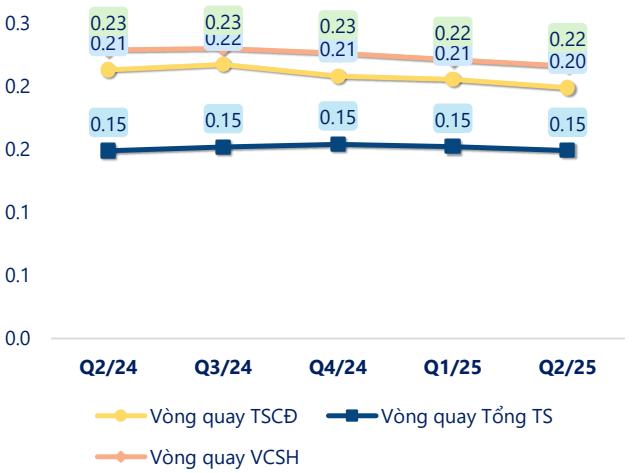
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



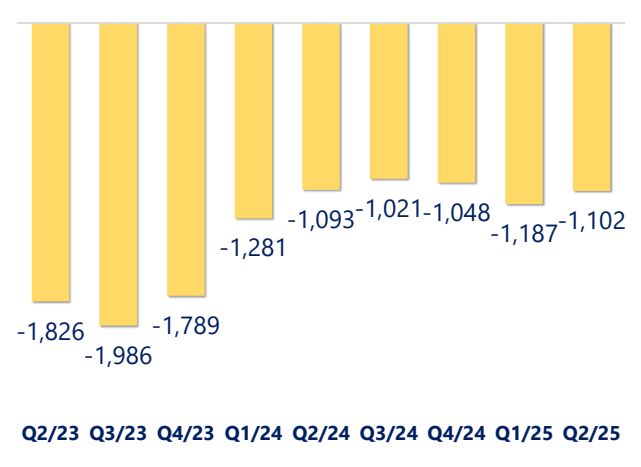
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

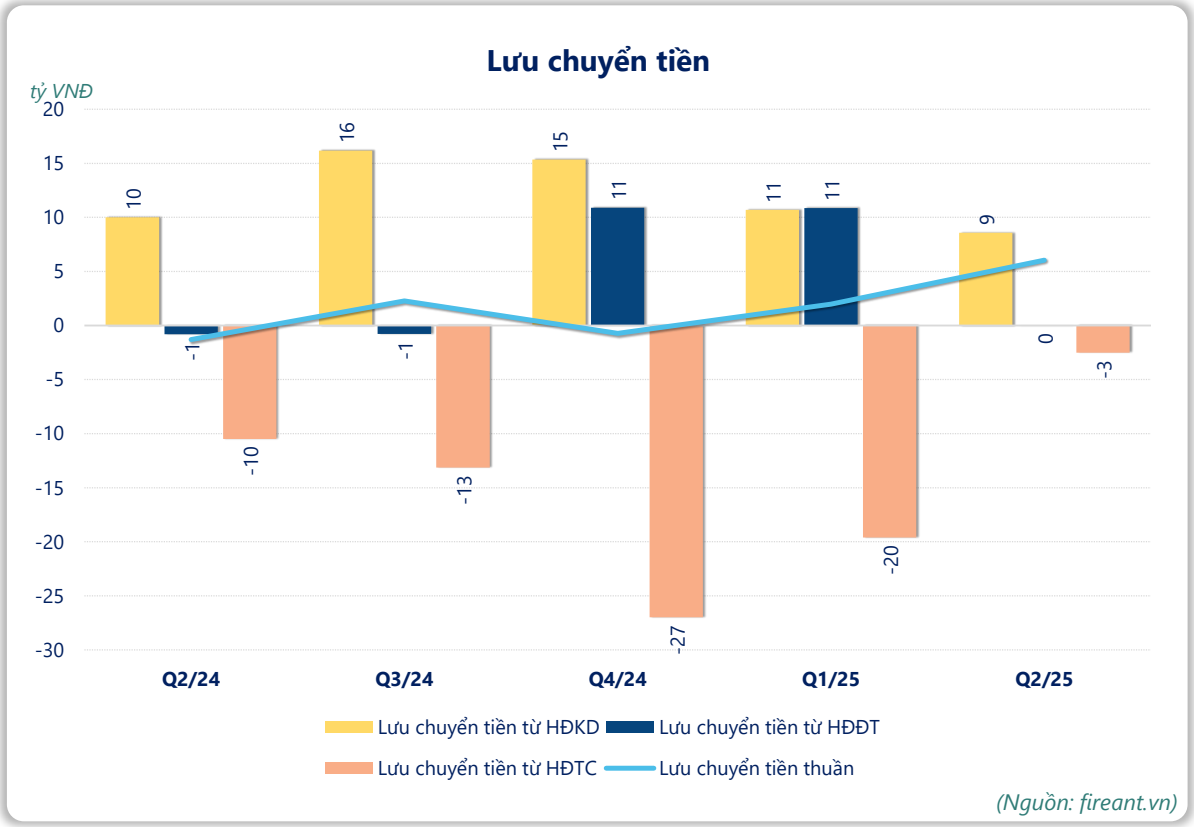


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Chiếu xạ An Phú (UPCOM: APC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**28.9**	**33.4**	**-13.6%**	**54.7**	**63.6**	**-14.0%**
Giá vốn hàng bán	23.5	27.2	-13.5%	46.4	49.6	-6.5%
Lợi nhuận gộp	5.33	6.16	-13.5%	8.37	14.0	-40.3%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.28	-99.2%	0.01	0.57	-98.4%
Chi phí TC	4.20	5.33	-21.1%	8.08	10.9	-25.8%
Chi phí lãi vay	3.41	5.14	-33.6%	7.27	10.5	-31.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.78	1.44	-46.1%	1.74	2.53	-31.4%
Chi phí QLDN	**7.16**	**7.97**	**-10.2%**	**13.3**	**15.2**	**-12.3%**
LN thuần từ HĐKD	-6.80	-8.30	18.0%	-14.7	-14.0	-5.4%
Lợi nhuận khác	**0.19**	**0.00**		**0.19**	**0.51**	**-62.9%**
LN trước thuế	-6.61	-8.31	20.4%	-14.5	-13.5	-8.0%
Lợi nhuận sau thuế	**-6.61**	**-8.31**	**20.4%**	**-14.5**	**-13.5**	**-8.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-6.61**	**-8.31**	**20.4%**	**-14.5**	**-13.5**	**-8.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)